

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 13361-2: 2021

Xuất bản lần 1

**GIỐNG CÂY LÂM NGHIỆP – CÂY TRỒNG RỪNG VEN BIỂN
PHẦN 2: XOAN CHỊU HẠM (NEEM)**

*Forest tree cultivars - Seedling of coastal species -
Part 2: Azadirachta indica A.Juss*

HÀ NỘI - 2021

Lời nói đầu

TCVN 13361-2:2021 do Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam biên soạn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Bộ TCVN 13361 *Giống cây lâm nghiệp - Cây trồng rừng ven biển* gồm các phần sau:

- TCVN 13361-1:2021, *Phần 1: Phi lao*;
- TCVN 13361-2:2021, *Phần 2: Xoan chịu hạn (Neem)*.

Giống cây lâm nghiệp – Cây trồng rừng ven biển – Phần 2: Xoan chịu hạn (Neem)

Forest tree cultivars – Seedling of coastal species -

Part 2: Azadirachta indica A.Juss

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định về các yêu cầu kỹ thuật về chất lượng và phương pháp kiểm tra chất lượng cây giống Xoan chịu hạn (Neem) (*Azadirachta indica* A.Juss) được nhân giống bằng hạt để trồng rừng.

CHÚ THÍCH: Hướng dẫn kỹ thuật nhân giống Xoan chịu hạn bằng hạt tham khảo Phụ lục A.

2 Thuật ngữ và định nghĩa

Trong tiêu chuẩn này sử dụng các thuật ngữ và định nghĩa sau :

2.1

Cây giống (Seedling)

Cây con được gieo ươm bằng hạt.

2.2

Cây mẹ (Mother tree)

Cây được lựa chọn để lấy vật liệu nhân giống.

2.3

Cây trội (Plus tree)

Cây tốt nhất được tuyển chọn từ rừng tự nhiên, rừng trồng, cây trồng phân tán, rừng giống hoặc vườn giống được sử dụng để lấy vật liệu nhân giống.

2.4

Lô cây giống (Seedling lot)

Các cây giống được sản xuất cùng đợt theo cùng một phương pháp gieo tạo và được xuất vườn cùng một đợt.

2.5

Lô hạt giống (Seed lot)

Hạt giống thu từ nguồn giống nhất định (cây trội, lâm phần tuyển chọn, vườn giống, rừng giống hoặc xuất xứ được công nhận) trong một vụ thu hoạch.

2.6

Nguồn giống (Seed source)

Nơi cung cấp vật liệu nhân giống bao gồm: lâm phần tuyển chọn, rừng giống chuyển hóa, rừng giống